

Tế bào gốc và ứng dụng trong Giáo Hội Công Giáo trước các khám phá mới

Tác Giả: Lm TS Trần Minh Hùng, STD.

Chúa Nhật, 14 Tháng 6 Năm 2009 23:05

DẪN NHẬP:

Hiện nay, giới truyền thông đưa chúng ta và báo chí đã cho đăng tải và phổ biến cách rộng rãi về những kết quả nghiên cứu của tế bào gốc (Stem Cells), đặc biệt là các ứng dụng và hiệu quả của việc sử dụng các tế bào gốc trong các phương pháp trị liệu. Có thể nói đây là một bước tiến vượt trội trong ngành y-sinh học vào đầu thế kỷ 21. Nếu quả thực đúng như những dự đoán và tiên liệu của các chuyên gia nghiên cứu, thì đây là một khám phá hết sức mới mẻ và có liên quan trọng đối với nhân văn minh của con người, có thể nói là trong lãnh vực ngành y.

Tuy nhiên, vấn đề nêu trên còn là một số kiến thức quá mới mẻ so với đời chúng ta. Hiểu biết giới bình dân, nếu có được nghe qua thì cũng không thể nắm bắt và thông hiểu được. Điều này có nhu cầu nguyên nhân gây ra.

Trước tiên, việc nghiên cứu tế bào gốc chỉ được bắt đầu từ năm 1998, điều này bắt nguồn từ sự hiểu biết về chức năng của các tế bào gốc hiện diện ở phôi bào (blastocyst – là phôi đã được hình thành khoảng từ 5-7 ngày, sau khi trứng thụ tinh), trước khi chúng bị t-phân, và do đó có tiềm năng để trở thành bất kỳ loại tế bào nào trong cơ thể con người, gồm khoảng 220 loại tế bào. Sự hiểu biết sâu sắc này đã dẫn đến các chuyên gia ra sức nghiên cứu để làm sao có thể tách biệt các tế bào gốc này ra khỏi phôi bào nhằm cô lập chúng và để nuôi dưỡng chúng trong các môi trường thu nhận, để các tế bào gốc này có thể gia tăng sinh sản thêm nhiều các tế bào giống như vậy. Sau đó các chuyên gia nghiên cứu sự vận động y-thuật, tiếp đó nhờ việc kích thích các tế bào, để các tế bào này tiếp nó sẽ phát triển và biến thành các mô (tissues) riêng biệt, chẳng hạn như các cơ trong bắp thịt, dây thần kinh, hoặc các tế bào tuỷ.

Những tế bào chuyên biệt này, sau đó được đem cấy vào mục đích nhằm chữa trị hoặc thay thế các mô đã bị hỏng. Các chuyên gia nghiên cứu đã dùng tế bào gốc của loài động vật để thí nghiệm, đặc biệt là của loài chuột, và nay họ đang thí nghiệm trên con người.

Như đã được đề cập trên, việc nghiên cứu trong cách thức sử dụng các tế bào gốc cho các phương pháp trị liệu những căn bệnh nan y mà tiếp cận đến nay, hiểu biết các yếu tố để bỏ tay chừa trị, thì nay đã có khả năng và rất hy vọng nó sẽ trở thành một tiến bộ, tuy còn nhiều thách thức. Tuy nhiên, điều này theo những dự đoán của các nhà chuyên môn thì có rất nhiều tiềm năng và việc này được coi như là khả thi.

Nguyên nhân khó khăn thứ hai, hầu như chắc chắn, đó là việc sử dụng các thuật ngữ chuyên môn để mô tả hoặc giới thiệu thích với những người tài này còn xa lạ đối với đối tượng đa số quần chúng. Nhất là khi phải chuyển đổi sang ngôn ngữ Việt, vì hầu hết các tài liệu hiện nay đều tập trung vào vấn đề tế bào gốc, để hiểu về việc biến đổi gen. Đây cũng là một công việc nghiêm túc cam go và không dễ dàng gì. Tôi xin mượn phép để nói về một số điều làm sáng tỏ vấn đề. Hiện nay, vấn đề "Human Cloning", mà tôi tạm gọi là "nhân bản vô tính" đang được bàn thảo và tranh luận thật sôi nổi tại nhiều quốc gia trên thế giới, giữa các chuyên gia gồm đa số thành phần, từ các khoa ngành, thuộc phạm vi xã hội cũng như tôn giáo. Riêng khía cạnh nghệ thuật - nghệ thuật, thì Việt Nam ta, nói chung nguyên có một thuật "Cloning" mà ta đã cảm thấy thật khó khăn khi chuyển ngữ sang tiếng Việt.

Điều đáng chú ý nhất là cách đây khoảng gần 8 năm, một công ty tư nhân, gọi là "Advanced Cell Technology – Kỹ thuật tiên tiến về tế bào" (ACT), có trụ sở tại tiểu bang Massachusetts - Hoa Kỳ, ngày 25 tháng 11 năm 2001, đã tuyên bố trên màn hình truyền hình, là họ mới thực hiện thành công "Cloning" một phôi người đầu tiên (the first human embryo). Điều này đã gây một chấn động trên thế giới, gồm cả đối tượng. Ngay lập tức, Tòa Thánh Vaticanô, và Đức Cha Thánh Cha Gioan Phaolô II đã lên tiếng chỉ trích và cảnh báo việc làm thí nghiệm tính cách để tạo ra công ty nói trên. Tất cả các văn bản và sự diễn đạt trên được ghi lại đầy đủ trong bản tin của Zenith News (phát hành hôm 26 tháng 11, 2001 - số ZE01112602 và ZE01112606).

Và cách đây khoảng gần 5 năm, vào ngày 12 tháng 2 năm 2004, chuyên gia nghiên cứu Woo Suk Hwang và các bạn đồng nghiệp, thuộc Đại học Quốc Gia Seoul tại Nam Triều Tiên đã tiêm chất liệu di truyền học lấy từ các tế bào trứng thành vào các noãn mà có từ di truyền của bạn của nó đã được lấy ra khỏi. Nhờ thế các phôi được tạo thành do kỹ thuật này, đều có chung một chất di truyền của bạn gái ngay hết những người đã hiện tượng tế bào, và nhờ thế là họ thành công nhân bản phôi vô tính. Sau đó các nhà nghiên cứu sẽ thảo luận về việc tế bào gốc từ các phôi này.

Thực tế cũng chính các chuyên gia nghiên cứu này lại lên tiếng kêu gọi ngừng việc nghiêm cấm việc sinh sản những biến đổi pháp vô tính (human cloning). Họ cho rằng kỹ thuật mà họ đã sử dụng để nhân bản phôi người vô tính, thì không bao giờ nên sử dụng để tạo ra các em bé. Song song với những cuộc bàn luận sôi nổi đó đây, các hội nghị chuyên đề đã được tổ chức và nhóm họp thường xuyên xuyên trong thời gian vừa qua, nhất là tại các quốc gia vùng Âu Châu, và các nước thuộc Bắc Mỹ.

Như đã được đề cập trong phần đầu tiên, là hiện nay đang có những cuộc bàn thảo và tranh luận rất sôi nổi giữa các giới chuyên gia, đặc biệt là các khoa học gia ngành y-sinh học và các

Tạo bào gốc và lập trình gen Giáo Hội Công Giáo trước các khám phá mới

Tác Giả: Lm TS Trn Mnh Hùng, STD.

Chúa Nhật, 14 Tháng 6 Năm 2009 23:05

nhà luân lý sinh-học. Việc tạo gen thực nghiệm M, George W. Bush bằng lòng thỏa thuận cho phép sử dụng ngân quỹ liên bang để tài trợ cho việc nghiên cứu khoa học 64 kỹ thuật bào gốc khác nhau đã được thực hiện các phôi (embryos), do phương pháp thụ tinh trong ống nghiệm (In Vitro Fertilization - IVF). Mục đích nguyên thủy của các chuyên gia khi tạo nên các phôi này, là nhằm để cấy cho các cặp vợ chồng hiếm muộn hoặc vô sinh muộn có con, nhưng vì con số phôi sản xuất quá nhiều nên đã trở thành thực nghiệm, và đã được đông lạnh trong một thời gian lâu dài, do đó, đã được các chuyên gia nội phòng thí nghiệm quy định để nghiên cứu các tế bào gốc, thực hiện các loại khác nhau.

Việc làm của thực nghiệm Bush đã gây nên một sự bất bình trong cộng đồng Giáo Hội Công Giáo (GHCG) Hoa Kỳ và vì nguyên nhân quốc gia, được các cử tri Công Giáo phản đối đồng loạt từ đi đến cuối. Đi đầu tiên cho GHCG Hoa Kỳ, Đức giám mục Joseph Fiorenza, thuộc thành phố Galveston-Houston, chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã phát biểu như sau:

"Là một người tiên trong lịch sử của đất nước Hoa Kỳ, chính phủ liên bang đang ý định hỗ trợ việc nghiên cứu, mà họ quốc gia nó là việc hỗ trợ di truyền con người và vô phương kháng cự, nhằm mục đích đem lại lợi ích cho kẻ khác... Quy định này cho phép các công ty, các dịch vụ nghiên cứu nhân tạo quốc gia của chúng ta, gia tăng phát triển sự bất kính đối với sự sống con người. Cho nên, chúng tôi cầu nguyện và hy vọng rằng thực nghiệm Bush sẽ trở về lại với nguyên tắc chính trị, nhằm chọn lựa những cách thức hành-xử coi sự sống con người không hơn gì những vật thể, có thể được tạo ra để cho các mục đích nghiên cứu và sau đó thì bị hủy diệt."

Tuy nhiên, chính Tổng Thống George Bush đã phê duyệt sự chấp thuận của Quốc Hội Mỹ cho phép các chuyên gia được quy định rằng việc nghiên cứu của họ bằng phương pháp sử dụng các tế bào gốc lấy từ phôi (embryonic stem cells). Việc làm này đã được hoan nghênh nhiệt liệt của nhóm phản đối sống và của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ. Ông Richard M. Doerfinger, đi đầu tiên cho giám đốc văn phòng báo và sự sống của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã phát biểu tại tòa Bức tường hôm thứ tư, ngày 19 tháng 07 năm 2006, như sau:

"Chúng tôi tán thành việc Tổng Thống Bush đã phê duyệt pháp luật do Quốc Hội đã chấp thuận cho phép các khoa học gia dùng tế bào gốc lấy từ phôi để nghiên cứu. Điều này sẽ khuyến khích việc huấn luyện thêm các phôi người để thực hiện bào gốc."

Thế nên, chúng ta cần phải biết rằng việc tránh sống nhân là, hiện nay, khi nói đến về việc nghiên cứu về tế bào gốc, chúng ta cần phải am hiểu thấu đáo:

1) Tế bào gốc là gì?

2) Tế bào gốc lấy từ đâu ra?

3) Những lợi ích khả thi trong công trình nghiên cứu tế bào gốc.

4) Lập trình lại và quan điểm của G.H Công Giáo trước sự việc nghiên cứu này.

Cho nên trong bài viết này, tôi cố gắng làm sáng tỏ những vấn đề nêu trên, hy vọng giúp cho chúng ta hiểu biết một cách đúng đắn về những vấn đề éo le và hóc búa, liên quan đến những gì mà hiện nay đang được bàn cãi, tranh luận của các khoa sinh học, đặc biệt trong lãnh vực luân lý. Tôi đã nhờ có được phép, xét về mặt luân lý, sự đồng ý phê duyệt thu hoạch tế bào gốc và làm chết liúu để nghiên cứu hay không?

Vâng trước tiên, tôi xin phép được đề cập đến.

I. TẾ BÀO GỐC LÀ GÌ?

Tế bào gốc là tế bào có khả năng phân chia vô hạn để nh, và có khả năng sinh sản và tạo nên các tế bào khác có những chức năng chuyên biệt, một khi nó được cấy vào một môi trường thích hợp. Để cho chúng ta có một khái niệm cụ thể về các chức năng của tế bào gốc, điểu kiện nhất là chúng ta thử khảo sát chúng trong các tiến trình phát triển của con người để được biết đến, khi tinh trùng làm cho trứng (noãn) thụ tinh, và sau đó tạo nên một tế bào duy nhất, gọi là hợp tử, tế bào này có khả năng tiếp tục phát triển thành một cơ thể (organism). Vì thế, trứng thụ tinh (hợp tử) còn được coi như là tế bào toàn-năng. Sau khi trứng đã được thụ tinh, chỉ vài tiếng đồng hồ sau (khoảng 4-6 tiếng), hợp tử sẽ tiếp tục phân chia thành những tế bào toàn-năng (totipotent cells), được chết thụ về mặt di truyền. Vì lý do đó, mà giới khoa học ta lấy một tế bào toàn-năng (đã được phân chia sau khi trứng đã thụ tinh khoảng 3 ngày) đem cấy vào vách tử cung của người phụ nữ (nếu thành công) thì tế bào này có khả năng phát triển thành bào thai. Thế đó, ta có thể gọi thích hiện tượng sinh đôi, là một trứng sau khi đã thụ tinh, tiếp phân chia làm 2 tế bào toàn-năng riêng biệt và rồi sau đó sẽ tiếp phát triển thành 2 cá thể riêng rẽ (trong thời hạn 14 ngày, kể từ khi thụ

ting). Do đó, xét về mặt di- truyền thì trẻ em sinh đôi (cùng mẹ đẻ) có cùng chung mặt gen y học như nhau.

Khoảng 4 ngày, sau khi trứng đã thụ tinh, hợp tử sẽ trải qua nhiều chu kỳ phân chia tế bào, gọi là hiện tượng nhân đôi: từ 1 tế bào duy nhất thành 2, điểu này diễn ra khoảng 30 tiếng đồng hồ sau khi trứng đã thụ tinh. Sau 40-50 giờ, chúng sẽ tiếp phân chia thành 4 tế bào, và sau 60 tiếng đồng hồ thành 8 tế bào. Khi trứng đã thụ tinh tiến gần đến lồng vào tử cung, nó phát triển thành 16 tế bào, và ngay khi ta gọi nó là phôi dâu (Morula). Số kiến này diễn ra vào ngày thứ 4 kể từ khi trứng đã thụ tinh. Trong giai đoạn này, chúng có số tiến đến nh c a b t c m t t bào nào sẽ trở thành mặt thực thể (entity) riêng biệt hay là bộ phận của thực thể. Khoảng chừng ngày thứ 6 hoặc ngày thứ 7, hợp tử (tên gọi của trứng sau khi đã thụ tinh) sẽ trở thành phôi bào (Blastocyst) và nó di chuyển đến vách tử cung để bắt đầu tiến trình làm tổ, nếu thành công, việc thụ thai sẽ diễn ra và phôi bào sẽ tiếp tục phát triển. Vào thời điểm này, ta có thể phân biệt là phôi bào gồm có hai loại tế bào:

1) Loại tế bào thực thể trở thành màng bao bọc phôi bào (Trophectodern);

2) Loại thực thể hai là các tế bào nội tế bào (Inner Cell Mass = ICM)

Các tế bào nội tế bào này sẽ thiết lập hầu hết các mô (tissues) của thân thể. Mặc dù các tế bào nội tế bào có thể tạo thành, đồng nghĩa, tất cả các loại tế bào nội thân thể con người, nhưng chúng lại không có khả năng để tạo thành mặt thực thể (organism). Các tế bào nội tế bào được coi như là các tế bào đa-năng, vì chúng có khả năng trợ giúp nhiều loại tế bào khác nhau. Các tế bào nội tế bào có tính đa-năng, tuy nhiên, chúng không phải là các tế bào toàn-năng, vì lý do đó chúng không thể tạo nên mặt thực thể, như các tế bào toàn-năng, tất cả như tế bào hợp tử.

Những tế bào gốc đa-năng (Pluripotent stem cells) tiếp tục trải qua nhiều sự phân-hóa để trở thành những tế bào gốc với chức năng hình thành yếm các tế bào mà chúng có nhiệm vụ chuyên-biệt. Tất cả như tế bào gốc của máu (Blood stem cells), thì trợ giúp các hồng huyết cầu và bạch huyết cầu. Các tế bào gốc của máu hiện diện trong tủy (cơ xương - bone marrow) của trẻ em cũng như người lớn, thực vậy, chúng có thể tìm thấy trong máu hiện đang lưu thông nơi các huyết quản. Tế bào gốc của máu nắm giữ mặt vai trò rất quan trọng, trong công việc cung cấp cho tất cả tế bào máu trong thân thể con người, suốt cả cuộc đời. Các tế bào máu thì gồm có: hồng huyết cầu và bạch huyết cầu. Chúng ta không thể sống sót nếu không có các tế bào gốc của máu.

II. TẾ BÀO GỐC LỢI TÀI ĐÂU RA?

Trong khoảng thời gian qua, có 2 phương pháp cấy bän đä có thể lấy đäc các tế bào gốc đa-năng.

- Cách thu nhät đäc thäc hiän do Dr. James Thomson, thuäc đäi häc Wisconsin - Hoa Kỳ vào năm 1998.

Các tế bào gốc đa năng đäc tách räi träc tiäp từ các tế bào näi täi cäa phôi trong giai đän phôi bào (blastocyst). Sau đó đem cấy chúng vào môi trường thích hợp, với những điều kiện thiät yäu cho việc phát triển, dần dần chúng sẽ sản xuất một loạt tế bào gốc đa-năng.

- Cách thu hai đäc thäc hiän do Dr. Gearhart.

Ông ta tách biệt các tế bào gốc đa-năng từ các mô cäa bào thai đã đäc hủy, vì không muốn tiếp tục cäu mang hoäc vì những lý do khác. Điều này đäc thäc hiän với sự đäng ý cäa chủ nhân bào thai và với bác sĩ có trách nhiệm. Ông ta chọn những tế bào thuäc các vùng cäa bào thai mà biệt chế cän räng sau này, chúng sẽ phát triển thành tinh hoàn hoäc buồng trứng.

Mäc dù có sự khác biệt về hai nguồn cung cấp chất liệu để tạo nên các tế bào gốc đa-năng. Tuy nhiên, kết quả cäa việc hình thành các tế bào gốc này rất giống nhau.

Một loại tế bào gốc näa, có tên là "Multipotent Stem Cells", có thể tìm thấy ở một vài loại mô trưởng thành (Adult tissues). Gần đây, có nhiều dấu hiệu quan trọng cho thấy, các chuyên gia nghiên cứu có thể tìm thấy thêm nhiều loại tế bào gốc hiän diện trong các mô trưởng thành. Tuy đä träc đây, các chuyên gia nghiên cứu nghĩ rằng: các tế bào gốc đäng nhä không có ở trong hệ thống thần kinh não. Những năm gần đây, họ đã khám phá ra và họ đã làm các cuộc thí nghiệm và cho thấy là họ có thể tách räi các tế bào gốc thuäc thần kinh (Neuronal Stem Cells) ra khỏi hệ thống thần kinh não cäa các chú chuột. Điều này đã đäc thäc hiän do các khoa học gia thuäc Viện Nghiên Cứu Y Học "The Walter and Eliza Hall" ở vùng Parkville, thuäc

tiểu bang Victoria, thành phố Melbourne, Úc Đäi Läi. Họ đã tách biệt đäc tế bào gốc từ một khu vực của óc gọi là khu vực "Periventricular". Tất cả các tế bào gốc này, không những có thể tạo thành tế bào thần kinh, mà nó còn có thể tạo ra các mô và các cơ bắp. Cho nên, với những thành công này về y học chúng sẽ thúc đẩy việc nghiên cứu về tế bào gốc đi xa thêm một bước nữa, và hy vọng nó sẽ góp phần sáng chế ra những thuốc, giúp cho những người bị tổn thương não sẽ tiếp phục hồi.

Ngay cả khi, nếu con người, các tế bào gốc loài này, nếu muốn thâm nhập, thì hiện nay chúng có thể lấy từ các mô của bào thai (fetal tissues). Hơn nữa, việc thử nghiệm này đối với con người thì còn rất là hạn chế. Tuy nhiên, điều này cho thấy là có những điều chưa thể nghĩ: không bao lâu nữa thì việc có thể đäc áp dụng đối với con người.

III. NHäNG Läi ÍCH KHä THä TRONG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CäU LIÊN QUAN Đän Tä BÀO Gäc.

Qua các kết quả của các công trình nghiên cứu về việc sử dụng tế bào gốc tạo thành nên con người cho thấy rằng các "Multipotent Stem Cells" (tên của một loại tế bào gốc đa-năng), có tiềm năng rất lớn trong công việc nghiên cứu liên việc phát triển những phương pháp trị -liệu tế bào (cell therapies). Một bước ngoặt quan trọng, là ta có thể dùng các tế bào gốc tạo thành trong việc cấy, ghép. Nếu chúng ta có thể tách biệt những tế bào gốc từ bệnh nhân, rồi tạo điều kiện thuận lợi để chúng tiếp phân chia và sinh sản ra các tế bào có những chức năng chuyên-biệt. Sau đó, chúng ta đem cấy chúng trở lại cho bệnh nhân. Làm như vậy thì sẽ tránh được tình trạng các tế bào này bị từ chối hay bị phản kháng bởi cơ thể của bệnh nhân.

Cách thức sử dụng các tế bào gốc tạo thành cho các phương pháp trị -liệu, không thay thế các tế bào đã bị thoái hóa hay không còn khả năng thực hiện các chức năng riêng biệt của chúng nữa, sẽ giảm thiểu hoặc tránh né được, ngay cả việc sử dụng đến các tế bào gốc lấy được từ các phôi hoặc các mô tế bào thai người. Điều này đã và đang gây nhiều sự phän đối, vì những yêu cầu về mặt luân lý.

1. Những lợi ích khả thi.

Những lợi ích khả thi mà các chuyên gia nghiên cứu hiện nay đưa ra thì có lẽ nhiều vô số kể. Trong bài viết về "The Benefits of Human Cloning." (<http://www.humancloning.org/benefits.htm>)

.), thì tác gi đ a ra m t s danh sách các l i ích th c ti n v "Human Cloning". Nói chung h u nh là bá b nh đ u có th tr đ c, n u b ng lòng áp d ng và cho phép "Cloning". Vì khôn kh c a bài vi t, nên tôi m n phép ch đ c p đ n nh ng gì có tính cách hi n-th c mà c ng-đ ng th gi i đang mong m i n i các chuyên gia nghiên c u, đ a trên nh ng khám phá g n đây nh t.

2. Vi c s d ng các t bào g c cho ph ng pháp tr -li u.

Ph n đông các b nh t t n i con ng i là k t qu do vi c các t bào c a chúng ta ng ng ho t đ ng hay không làm vi c, theo đúng nh ch c năng c a chúng, ho c do b i các mô c a thân th b h y ho i. Hi n nay, đ thay th cho các c ph n ho c ghép các b ph n, cũng nh mô không còn ho t đ ng bình th ng, các chuyên viên y khoa đã c n ph i s d ng đ n các b ph n, t d nh tim, th n, t y, m t v.v., đ c hi n t ng. Tuy nhiên, không may cho chúng ta là s b nh nhân càng ngày càng gia tăng và v t h n con s v các b ph n mà chúng ta có đ c (do s hi n t ng c a các ân nhân) đ thay th hay c y, ghép. T bào g c có th cung ng cho ta m t ngu n nguyên-li u m i phong phú, h u có th thay th các t bào và mô đã b h ng, nh m ch a tr các ch ng b nh nan y, t d nh : b nh tim, b nh ung th , b nh Parkinson, b nh ti u đ ng, b nh m t trí nh , b nh ch n th ng c t s ng, c n đ t tr y (stroke), b nh đau nh c th p kh p kinh niên, b ph ng n ng v.v... Có th nói h u nh các căn b nh thông th ng hi n nay, đ u có nhi u c may đ c đ i u tr b i vi c s d ng các t bào g c mà g n đây các chuyên gia nghiên c u m i khám phá ra.[1] Ví d nh bài vi t sau đây: "Stem cells used to help cure sight loss." (T Bào G c đ c s d ng đ giúp tr li u n n khi m th) By Danny Rose - AAP - ngày 28.05.2009

Contact lense có ch a t bào g c màng s ng m t

Tuy nhiên, tr c nh ng đ u hi u kh quan và nh ng thành công r c r đã và đang g t hái đ c nhi u thành qu v t b c đáng k trong công vi c đ i u tr các căn b nh đ ng th i. Y h c ngay nay v n còn g p ph i m t s v n đ khó khăn trong công vi c áp d ng và đ a các khám phá m i m y vào trong công vi c th c hành c th n i các s y t . Nh ng khó khăn này tuy đáng k , nh ng không ph i là chúng ta không có kh năng v t qua.

Nói tóm l i, chúng ta c n ch đ i v i th i gian đ xem coi các phát minh m i y s mang l i nh ng l i ích c th gì cho nhân lo i.

IV. QUAN ĐI M VÀ L P TR NG C A GIÁO H I CÔNG GIÁO.

Đ ng tr c các phát minh m i m trong ngành y-sinh h c, đ c th c hi n đ u th k th 21 này, c th là vi c s đ ng các t bào g c trong các ph ng pháp tr li u. Giáo H i Công Giáo luôn luôn tán th ng và khuy n khích các n l c và s thi n chí c a các chuyên gia nghiên c u. Cách đây vài năm t i Rôma, Giáo H i Công Giáo đã t ch c m t H i ngh chuyên đ , vào ngày 13-14, tháng 11, 2001 t i Đ i h c giáo hoàng Ateneo Pontificio Regina Apostolorum - Rôma. H i ngh này đã đ c b o tr c a 2 Đ i h c và 1 H c vi n danh ti ng trên th gi i: Đ i h c Francisco de Vitoria (Madrid - Tây Ban Nha), Pontifical Athenaeum Regina Apostolorum (Rôma) và Guilé Foundation (European Institute for Social Studies - Th y Sĩ), nh m th o lu n v nh ng v n đ nan gi i và nh ng thi n-ích cho con ng i trong công trình nghiên c u t bào g c.

Ti n sĩ Esmail D. Zanjani, m t trong nh ng chuyên gia đang đ n đ u v vi c nghiên c u t bào g c, hi n là gi ng s t i Đ i h c Nevada, Hoa K , đã đ a ra nh ng nh n đ nh phù h p v i quan đi m và chi u h ng l p lu n hi n th i c a Giáo h i Công Giáo. Ông ta phát bi u r ng: "Hi n nay, có r t nhi u đ ki n cho th y, chúng ta có th thành công trong vi c s đ ng các t bào g c tr ng thành (Adult Stem Cells) đ đ u tr các ch ng b nh v tim, và các mô b h h i. Sau nhi u l n th -nghi m thì k t qu cho th y công vi c này đã r t có hi u nghi m." (Ph ng theo bài thuy t trình c a Dr. Zanjani t i h i ngh - Th t 14 tháng 11, 2001). Ti n sĩ Zanjani còn cho bi t thêm, theo nh k t qu c a nh ng cu c th -nghi m v a qua thì nó ch ng minh cho ta th y, vi c dùng các t bào g c tr ng thành, đ t đ c nh ng k t qu kh quan nh đã tiên đoán.[2] Cho nên, "Tôi (Dr. Zanjani) thi t nghĩ chúng ta không nh t thi t ph i s đ ng đ n các t bào g c l y đ c t phôi (Embryonic Stem Cells), vì đ u đó g p ph i nhi u s ch ng đ i xét v m t luân lý, mà đ ng th i k t qu thì cũng ch c gì đã tr i v t h n, vi c dùng các t bào g c tr ng thành trong các ph ng pháp tr li u."

V i m t l i suy t t ng t nh th , bà Monica Lopez Barahona, gi ng s t i Đ i h c Francisco de Victoria (Tây Ban Nha), khi đ c phóng viên nhà báo ph ng v n t i H i ngh đã phát bi u nh sau: "Không th ch p nh n đ c s vi c t o m t phôi ng i, r i sau đó ch l y các t bào g c r i thì h y b nó đi." Bà ta nh n m nh, theo quan đi m c a các khoa h c gia, thì hi n nhiên đã có s hi n di n c a m t "con ng i" ngay t lúc khi tr ng đ c th tinh. Vì lý do đó, không th ch p nh n đ c xét v m t đ o đ c, khi s đ ng s s ng con ng i này (t c là các phôi đ c s đ ng đ l y t bào g c) đ c u m t ng i khác (đ c y ghép ho c thay th các b ph n b h h ng). Quan đi m này, chúng ta có th tìm th y trong giáo hu n c a Giáo H i Công Giáo:

"Con ng i ph i đ c đ i x nh m t nhân v k t khi th tinh, và vì v y cũng t lúc đó nhân

Tài liệu báo cáo và lập trình Giáo Học Công Giáo trình các khám phá mới

Tên: Lê Thị Ngọc Huyền, STD.

Chức vụ: Giảng viên, 14 Tháng 6 Năm 2009 23:05

Quyển sách này nói về những điều mà chúng ta đã biết, trình bày là quyển sách về khám phá mới của một công trình nghiên cứu.

Tên Sĩ Trạng Minh Hùng